

Số: 545 /QĐ-CĐBT

Bình Thuận, ngày 11 tháng 7 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra  
các ngành, nghề trình độ cao đẳng, trung cấp hệ chính quy**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG BÌNH THUẬN**

*Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-BLĐTĐBXH ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sáp nhập nguyên trạng Trường Cao đẳng Cộng đồng Bình Thuận, Trường Cao đẳng Y tế Bình Thuận vào Trường Cao đẳng Nghề Bình Thuận và đổi tên thành Trường Cao đẳng Bình Thuận;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2017/BLĐTĐBXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;*

*Căn cứ Thông tư số 29/2018/TT-BGDĐT ngày 24/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên; quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp và trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên;*

*Căn cứ Quyết định số 77/QĐ-CĐBT ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Trường Cao đẳng Bình Thuận về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động tạm thời của Trường Cao đẳng Bình Thuận;*

*Theo đề nghị của Hội đồng đánh giá chương trình đào tạo.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này gồm chương trình đào tạo và chuẩn đầu ra của 17 ngành, nghề trình độ cao đẳng và 14 ngành, nghề trình độ trung cấp hệ chính quy, gồm có:

### **I. Trình độ cao đẳng**

1. Giáo dục Mầm non (mã ngành: 51140201)
2. Công nghệ kỹ thuật cơ khí (mã ngành: 6510201)
3. Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử (mã ngành: 6510303)
4. Công nghệ may (mã ngành: 6540204)
5. Công nghệ Ô tô (mã ngành: 6510216)
6. Điện công nghiệp (mã ngành: 6520227)

7. Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí (mã ngành: 6520205)
8. Tin học ứng dụng (mã ngành: 6480205)
9. Quản trị mạng máy tính (mã ngành: 6480209)
10. Tiếng Anh (mã ngành: 6220206)
11. Quản trị kinh doanh (mã ngành: 6340404)
12. Quản trị khu resort (mã ngành: 6810202)
13. Quản trị văn phòng (mã ngành: 6340403)
14. Kế toán doanh nghiệp (mã ngành: 6340302)
15. Điều dưỡng (mã ngành: 6720301)
16. Dược (mã ngành: 6720201)
17. Hộ sinh (mã ngành: 6720303)

## **II. Trình độ trung cấp**

1. Công nghệ kỹ thuật cơ khí (mã ngành: 5510201)
2. Công nghệ may (mã ngành: 5540204)
3. Công nghệ Ô tô (mã ngành: 5510216)
4. Điện công nghiệp (mã ngành: 5520227)
5. Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí (mã ngành: 5520205)
6. Tin học ứng dụng (mã ngành: 5480205)
7. Quản trị mạng máy tính (mã ngành: 5480209)
8. Quản trị khu resort (mã ngành: 5810202)
9. Kế toán doanh nghiệp (mã ngành: 5340302)
10. Kỹ thuật chế biến món ăn (mã ngành: 5810207)
11. Nghiệp vụ lễ tân (mã ngành: 5810203)
12. Nghiệp vụ nhà hàng (mã ngành: 5810206)
13. Công tác xã hội (mã ngành: 5760101)
14. Y sỹ đa khoa (mã ngành: 5720101)

## **Điều 2.**

**1.** Giao Trưởng phòng Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Trưởng khoa để hướng dẫn, triển khai và kiểm tra việc thực hiện các chương trình đào tạo, quy định về chuẩn đầu ra ban hành kèm theo Quyết định này.

**2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các khóa tuyển sinh trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, tiếp tục thực hiện theo các chương trình và quy định về chuẩn đầu ra tại thời điểm bắt đầu khóa học cho đến khi kết thúc khóa học.

**Điều 3.** Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Đào tạo và các trưởng đơn vị trực thuộc có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Đỗ Huy Sơn**